

Có thể nói tăng diện tích và tăng năng suất lao động là sự phản ánh hiệu quả của "khoản 10" và nhờ vậy làm tăng sản lượng lương thực thực phẩm, dù trong thời gian này có những năm thời tiết không thuận lợi. Do đó từ 1989 đến nay sản lượng lương thực luôn đạt trên 21 triệu tấn. Cũng có thể nói rằng năm 1989 là năm đánh dấu một bước ngoặt quan trọng trong lịch sử phát triển nông nghiệp Việt Nam. Từ một nước thiếu gạo triển miên và đứng hàng thứ 17 trên thế giới về nhập khẩu lương thực, trong 4 năm liên Việt Nam là nước thứ ba về xuất khẩu gạo, sau Thái Lan và Mỹ. Cuộc sống của nông dân do đó cũng được cải thiện. Theo số liệu điều tra, đến nay ở nông thôn có khoảng 20% số nông hộ có thu nhập cao, có dư thừa sản phẩm, có đủ tiện nghi sinh hoạt; hơn 60% số nông hộ có thu nhập và mức sống trung bình, và gần 20% số hộ thu nhập thấp, đời sống còn nhiều khó khăn. Tuy vậy, xu hướng chung là số hộ có thu nhập cao tăng dần, số hộ nghèo, thu nhập thấp giảm dần.

II. MÔ HÌNH XÂY DỰNG NÔNG THÔN VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP

Nông thôn mới mà ta xây dựng là xã hội nông thôn giàu có, phát triển toàn diện, có cơ cấu kinh tế đa dạng, sản xuất hàng hóa ngày càng phát triển. Người nông dân có ruộng cây cấy, mọi người có việc làm, mức thu nhập tối thiểu được đảm bảo, đời sống ngày một nâng cao, số người giàu có chính đáng ngày một tăng, hộ nghèo khó sẽ giảm và tiến tới xóa bỏ. Người dân được sống trong bầu không khí công bằng xã hội, dân chủ. Đời sống văn hóa, y tế ngày càng phát triển, truyền thống tốt đẹp của cộng đồng được phát huy, cơ sở hạ tầng ngày càng được nâng cấp.

Để có một mô hình nông thôn như vậy, chính sách đối với nông thôn và quản lý sản xuất nông nghiệp cần tiến hành theo phương thức và các biện pháp sau:

1. Đổi mới phương thức hoạt động của HTX

Cần xác định rõ nội dung kinh tế của HTX là tập trung vào kinh doanh dịch vụ: tổ chức hướng dẫn kỹ thuật sản xuất, đảm bảo về thủy lợi, bảo vệ thực vật, công tác thú y, cung cấp giống, phát triển ngành nghề, kinh doanh công nghiệp chế biến, bảo đảm đầu vào, đầu ra cho hộ xã viên. Như vậy HTX hoạt động trên cơ sở hợp đồng thỏa thuận với hộ xã viên và bằng nguồn thu do kinh doanh dịch vụ đem lại.

2. Nhanh chóng hoàn thành việc giao ruộng đất ổn định lâu dài cho hộ nông dân

Người nông dân có thể tự nguyện thỏa thuận đổi ruộng đất cho nhau canh tác thuận lợi, có quyền thừa kế, cho thuê, thế chấp. Như vậy, sẽ làm

cho đất đai gắn bó máu thịt với nông dân và do đó việc sử dụng đất sẽ đạt hiệu quả hơn.

Hệ thống quản lý đất gồm hai tầng: nhà nước thống nhất quản lý ở tầm vĩ mô, nông hộ sử dụng quản lý ở tầm vi mô.

3. Phát triển mạnh kinh tế hộ

Sự phát triển của kinh tế hộ sẽ kích thích tinh năng động sáng tạo của nông dân, đánh thức dậy mọi tiềm năng trong dân cư. Nhờ đó một mặt sẽ thúc đẩy sự phát triển mạnh mẽ nền nông nghiệp sản xuất hàng hóa, mặt khác một bộ phận nông dân sẽ mở rộng quy mô sản xuất có tính chất trang trại. Nông nghiệp qua đó vừa tăng khả năng cung cấp các yếu tố đầu vào cho sản xuất công nghiệp và mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm của công nghiệp.

4. Đổi mới chính sách vĩ mô của nhà nước

Ngoài chính sách về ruộng đất, thuế nông nghiệp; cần chú trọng một số chính sách sau:

- Chính sách đầu tư và tín dụng đối với nông nghiệp và xây dựng nông thôn. Ưu tiên dành vốn ngân sách cho việc đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ nông nghiệp, cho nông dân vay vốn với lãi suất ưu đãi.

- Đẩy mạnh khuyến nông, tăng cường thông tin về quản lý, kỹ thuật, giá cả, thị trường.

- Thực hiện từng bước chính sách bảo trợ giá cho những nông phẩm quan trọng và bảo hiểm sản xuất nông nghiệp. Khắc phục dần tình trạng giá cánh kéo quá lớn giữa hàng nông sản và hàng công nghệ, dịch vụ.

- Chú trọng phát triển ngành nghề mới, xây dựng công nghiệp nông thôn, tiểu thủ công nghiệp, công nghiệp chế biến, dịch vụ để thu hút lao động và cải tiến bộ mặt nông thôn.

- Phát triển văn hóa, giáo dục, y tế, chăm lo đời sống, vật chất, tinh thần cho những người có công với nước.

- Đối với những người nghèo khó, rủi ro trong cuộc sống ngoài cứu trợ xã hội, cần tạo điều kiện giúp đỡ vốn, công cụ lao động, hướng dẫn kỹ thuật để họ có điều kiện tự vươn lên lo liệu cuộc sống ♣

Tài liệu tham khảo

- Nguyễn Văn Thiệu, Nguyễn Thị Hằng, tạp chí Nghiên cứu kinh tế, 10.1993.
- Nguyễn Hà Phan, tạp chí *Cộng sản*, 10.1992.
- Nguyễn Sinh Cúc, "Chính sách khoán trong nông nghiệp", *Thông tin lý luận*, 11.1992.
- Trần Trường, "Gạo, con chủ bài trong chiến lược kinh tế của chính quyền Pháp ở Đồng Dương", *Nghiên cứu kinh tế*, 10.1991.
- Võ Chí Công, "Đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp và phát triển nền nông nghiệp hàng hóa ở nước ta", tạp chí *Cộng sản*, 6.1993

Nghĩ tới nông nghiệp, người ta hình dung một vùng ruộng lúa, vườn cây, sau lũy tre làng. Về sau, trên vườn có thêm đậu phộng, thuốc lá, mía. Mấy năm khô, khoai lang, bắp cũng được để ý, thậm chí, năm 1978-1979, bo bo cũng là cây lương thực.

Trong chuỗi, truyền thống là heo, gà, phát triển lên là trâu, bò rồi bò sữa, cút, gà công nghiệp... đa dạng.

Mấy năm nay, diện tích đất nông nghiệp giảm, từ 1991-1992 giảm 3500 ha, năm 1993 giảm nhanh hơn nữa, người dân đã biết bù đắp lại, bằng các biện pháp tăng vụ hay trồng những cây có năng suất cao và giá trị đắt hơn.

Đời sống nhân dân nhìn chung, đã thấy phần khởi, nhất là từ khi có Khoản 10, được làm chủ ruộng vườn mình, người dân đầu tư hết lòng vào đất và tạo được chuyển biến lớn đó là nông sản dồi dào, có khả năng xuất khẩu lớn.

Năm 1994 và các năm tiếp theo, thành phố còn tiếp tục đầu tư xây dựng cơ bản lớn như tiếp tục làm kinh N31A ở Củ Chi, khởi công mới công trình thủy lợi nội đồng Hóc Môn - Bắc Bình Chánh, công trình thủy lợi vùng bùng Ông Thoàn (Thủ Đức), kè đá vùng duyên ven Cần Giuộc... với vốn ngân sách, vốn vay ngân hàng và vốn vay liên doanh. Riêng huyện Cần Giuộc, việc trồng mới, bảo vệ chăm sóc, khoán đất, giao rừng, trồng rừng phòng hộ cũng được chú ý để hỗ trợ cho nông nghiệp đặc thù của huyện này.

Cũng trong 2 năm 1994-1995, thành phố sẽ đầu tư cho các quận 8, Gò Vấp, và 6 huyện ngoại thành gần 40.000 triệu đồng để các nơi làm công trình xây dựng cơ bản nhất là xây dựng thủy lợi, cống bọng, đê bao, giải quyết ô nhiễm...

Công tác khuyến nông ở giai đoạn này được nâng cấp từ tập huấn khoa học kỹ thuật, chú ý phương pháp mới như IPM, đến tổ chức tham quan hội thảo, trình diễn, ứng dụng tận nông thôn, ấp xóm... dành một kinh phí lớn nghiên cứu ứng dụng khoa học kỹ thuật, đặc biệt là thay đổi giống thoái hóa, tìm giống mới phù hợp hơn.

Nhờ vậy, nông nghiệp ngoại thành đã thúc đẩy sự năng nổ của các thành phần kinh tế, nhất là kinh tế hộ thêm phần khởi đầu tư vốn và trí tuệ vào đất.

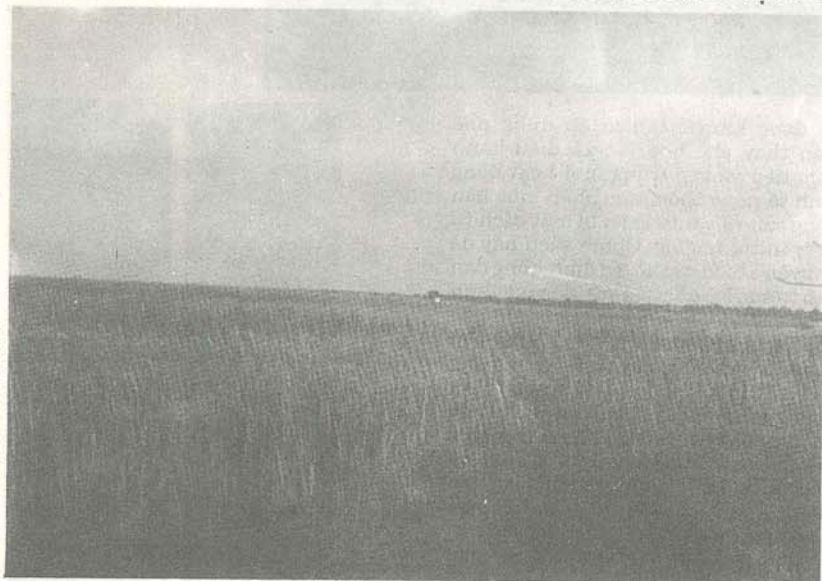
Tuy nhiên, nhìn kỹ, vẫn thấy nông nghiệp ngoại thành còn bộc lộ nhiều nhược điểm, đó là sự thiếu ổn định, độc canh và thuần nông còn chiếm tỷ trọng 60%, nguồn thủy sản ngày càng giảm, đất nông nghiệp ngày càng giảm, cơ sở hạ tầng còn thấp, ô nhiễm môi trường và nguồn nước ngày một báo động. Đặc biệt, thị trường tiêu thụ nông sản phẩm không ổn định và chưa được quan tâm chỉ đạo các hình thức hợp tác hóa mới thay cho hợp tác xã tập đoàn cũ không hiệu quả.

Năm ngoái, khi Ban kinh tế

NÔNG NGHIỆP TP. HCM

NHÌN GẦN NHÌN XA

PTS TRƯƠNG THỊ HIỀN



Ảnh HUYNH CÔNG TRÍ

Thành ủy tổ chức hội nghị về Tập đoàn sản xuất HTX nông nghiệp ngoại thành, đồng chí Võ Trần Chí, Bí thư Thành ủy đã có bài nói trong đó, nêu rõ cần thanh lý xong các tồn tại cũ, nắm bắt các hình thức hợp tác tự nguyện ở nông thôn để phát huy sức dân, mở rộng tình làng nghĩa xóm.

Từ tổ đường nước ở Kinh Đông, tổ tín dụng ở Tân Thông Hội (Củ Chi) đến các câu lạc bộ, nhóm chăn nuôi bò sữa ở Hóc Môn đến hợp tác thủy lợi ở Đa Phước (Bình Chánh), tổ đường điện ở Vĩnh Lộc B (Bình Chánh) và các tổ tín dụng tiết kiệm của hội phụ nữ các huyện hình thành khắp nơi cho thấy, ở nhiều mặt trong đời sống, người dân vẫn cần sự liên kết với nhau mới làm nổi.

Hội nghị đại biểu giữa nhiệm kỳ toàn quốc và sắp tới ở thành phố, đều khẳng định phải ổn định và phát triển kinh tế trong đó có kinh tế nông nghiệp. Muốn vậy, cần phải mở rộng quy mô và nâng cao hiệu quả đầu tư, thúc đẩy sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa - hiện đại hóa, coi đó là nhiệm vụ chiến lược có tầm quan trọng hàng đầu về kinh tế.

Nhưng mở rộng quy mô đầu tư cho ngoại thành trong khi nhìn lại kết

quả cây con ở ngoại thành sẽ rất khó thấy được một cây - con nào đứng vững để phát triển. Đó là một thực tế cần được ghi nhận để định hướng tốt nền nông nghiệp tương lai.

Về cây, từ cây tiêu, cây điều ở Củ Chi, bông lài bông ngâu ở Hóc Môn, đến cây táo, cây xoài, cây măng cầu thấp bình bát ở Bình Chánh, Nhà Bè, cây mía ở rải rác các huyện thời vàng son và lao đao đan xen. Cho tới nay, qua nhiều biến đổi, cây cao su đang trở lại với bà con Củ Chi, cây bông lài, cây chuối, đậu phộng thấp thòm từ Củ Chi qua Hóc Môn về Bình Chánh. Sự dằng co, tồn tại hay không tồn tại, đang thử thách gay gắt mà không phải nông dân nào cũng chấp nhận nổi. Rau màu cũng chung số phận vì giá cả, bông hoa ngày Tết vừa qua là thí dụ.

Về con, có lẽ qua đàn cút, đàn heo, gà công nghiệp, vịt siêu thịt, bò... nay nổi lên là con bò sữa đang chiếm ưu thế và phát triển, con gà công nghiệp khéo nuôi khéo tính cũng cầm cự góp phần thu nhập được. Đầu vào đầu ra con bò sữa còn rộng.

Tình hình quả là chưa ổn định và không an tâm. Đã vậy, sự chuyển dịch cơ cấu theo hướng công nghiệp hóa, đô thị hóa lại tác động vào đại bộ phận

nông dân. Rõ nét là lao động nông nghiệp đổ ra thành phố làm công nhân. lao động phổ thông, tới mùa vụ rộ, lao động nông nghiệp thiếu. Nhiều nông dân bán đất, lấy vốn làm dịch vụ, mua bán.

Cho nên, nhìn gần, từ nay đến cuối thế kỷ, trong khi tiến hành công nghiệp hóa, đô thị hóa, vẫn phải tìm cách quay vòng đất tìm giống cây có năng suất và thu nhập cao nhất để phát triển sản xuất nông nghiệp ngoại thành.

Nhưng nhìn xa, có lẽ nên tính tới việc thu hẹp dần diện tích cây lúa mà nâng dần cây rau, hình thành khu vực ngoại thành các cụm công nghiệp, tiểu thủ công, sản xuất hàng tiêu dùng, chế biến hàng thủ công mỹ nghệ theo cung cách sản xuất lớn, nhường việc sản xuất lúa cho các tỉnh ĐBSCL, tạo mối giao lưu trao đổi nông thổ sản và hàng công nghiệp hàng tiêu dùng giữa thành phố và miền Đông - miền Tây. Xen giữa nét hiện đại công nghiệp, nhà máy và vành đai rau, là khu vườn cây ăn trái, du lịch, nghỉ mát cho người nước ngoài đã dành, mà còn cho cả công nhân các nhà máy nữa.

Sẽ có người cho rằng mô hình như vậy là khó thực hiện, nhưng để xứng đáng là TP.HCM có vị trí then chốt và điều kiện thuận lợi về kinh tế, chính trị, văn hóa, du lịch của đất nước, không cách nào khác để phát triển là phải công nghiệp hóa, dẫn đầu cả nước về công nghiệp ở thập niên đầu thế kỷ 21.

Và để được như vậy, thứ nhất, thành phố nên có cách tập trung vốn. Vốn ngân sách, vốn liên doanh, vốn trong dân. Ngay từ lúc này, nên xây dựng và phát triển theo quy hoạch, văn minh phải đi kèm hiện đại để không mất thêm thời gian. Kinh nghiệm phát triển đô thị ở các nước tiên tiến là biết vượt lên các đột biến ngắn (như đất đai - nhà ở) để hướng tới cái lâu dài hơn.

Thứ hai là kỹ thuật cao, chất xám, quy tụ từ nhiều nguồn, sẽ khó hình dung một dân tộc, một thành phố phát triển mà thiếu chất xám trí tuệ.

Cuối cùng, có lẽ sự hòa nhập vào xu thế chung thế giới để tranh thủ sự hỗ trợ của họ, chấp cánh cho TP.HCM ta tiến nhanh trong thế chủ động nhờ quản lý tốt, tự chủ, xóa nguy cơ tụt hậu và chệch hướng xã hội chủ nghĩa.

Nông nghiệp ngoại thành, nhìn gần, nhìn xa vẫn là nền nông nghiệp phục vụ công nghiệp hóa của Thành phố ♣